

Bản án số: 36 /2021/HSST

Ngày 15/06/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lê Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Thanh Xuân

2. Ông Dương Minh Thiết

Th- ký ghi biên bản phiên toà: bà Vũ Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lang Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa:
ông Phạm Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15/06/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2021/HSST ngày 07 tháng 05 năm 2021 và Quyết định xét xử số: 43 /2021/QĐXX-HSST, ngày 01 tháng 06 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Phạm Văn Tr; tên gọi khác : Không có; Sinh năm 1970; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố 1, thị trấn K , huyện C, Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Bố đẻ: Phạm Văn S (đã chết); mẹ đẻ: Phạm Thị M (đã chết); vợ: Lê Thị H , sinh năm 1970; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/9/2019 bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nộp phạt ngày 14/01/2020; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Anh Hà Văn H , sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Lang Sơn.(Vắng mặt)

2. Anh Phạm Ngọc H , sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

3. Anh Đoàn Văn Ng , sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn B, xã Aà, huyện C, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Tr, sinh năm 1970, HKTT: thôn B , xã N, huyện C, tỉnh Bắc Giang là người nghiện ma túy từ khoảng năm 2016 nên đã mua ma túy của một người không quen biết về sử dụng dần và bán cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Tr thuê phòng trọ (phòng cuối cùng trong dãy trọ) của gia đình anh Lê Quang H , sinh năm 1984 ở tổ dân phố 1, thị trấn K , huyện C để ở và sinh hoạt. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/01/2021, Hà Văn H , sinh năm 1979 ở thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn cùng với Phạm Ngọc H , sinh năm 1987 ở thôn B , xã N, huyện C, tỉnh Bắc Giang và Đoàn Văn Ng , sinh năm 1962 ở thôn B, xã A, huyện C, tỉnh Bắc Giang đến phòng trọ của Tr chơi nH không có Tr ở phòng nên 03 người ngồi uống nước ở bàn trong phòng chờ Tr về; khoảng 05 phút sau Tr đi làm về, tại phòng trọ của Tr, H bảo “để cho em cái nước hai” đồng thời đưa cho Tr tờ tiền 200.000 đồng; biết là H bảo bán cho 200.000 đồng ma túy “đá” nên Tr cầm tiền rồi đi ra cổng lấy 01 túi nilon màu trắng đựng ma túy mà Tr giấu ở đó từ trước mang vào đưa cho H . Sau đó, H , Ng và H đi đến 01 phòng trọ không có người ở, cạnh nhà chính của anh H lấy một phần ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại H để trong túi nilon rồi hàn kín lại giấu vào túi quần. Tr sau khi bán ma túy cho H , đã để tờ tiền 200.000 đồng vừa bán ma túy cho H cùng với 02 tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng khác của Tr ở trên bàn uống nước. Khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, khi H , Ng , H đang sử dụng ma túy thì tổ công tác Công an huyện Lạng Giang phát hiện, thu giữ số ma túy còn lại chưa sử dụng, đồng thời đưa 03 đối tượng đến phòng trọ của Tr làm việc, mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình bắt quả tang đã thu giữ các vật chứng:

- Tại phòng 03 đối tượng H, H,Ng sử dụng ma túy: 01túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng do H lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc giao nộp, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”; 01 mảnh giấy, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, ghi chữ và số “QB19083380” do H lấy trong túi quần phía sau bên trái giao nộp; 01 chai nhựa có chữ “TH true WATER” bên trong đựng nước, nắp chai có 02 lỗ cắm đoạn ống nhựa; 01 coóng thủy tinh; 01 bật lửa ga màu xanh thu giữ trên giường cạnh chỗ H, H, Ng đang ngồi.

- Tại phòng trọ của Tr: Thu giữ số tiền 600.000 đồng (gồm 03 tờ mệnh giá 200.000 đồng), trong đó có 01 tờ tiền có số seri “QB19083380”, do Tr tự lấy ở trên bàn uống nước giao nộp (BL 27-30).

Tại Kết luận giám định số 202/KL-KTHS ngày 01/02/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng được hàn kín là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,031 gam (BL 35).

Ngày 02/02/2021, Cơ quan điều tra thu giữ dữ liệu điện tử là 24 đoạn video từ camera an ninh nhà anh H, ghi lại sự việc các đối tượng đến khu nhà trọ rồi đi vào phòng trọ của Tr để mua ma túy (BL 33). Tại kết luận giám định số 562/KL-KTHS ngày 05/4/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Các file video gửi giám định không phát hiện dấu hiệu cắt ghép (BL 87).

Ngày 25/02/2021, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của H, H và Ng. Kết quả: Tại vị trí đứng của Tr và H thì Ng thì H có thể nhìn thấy rõ và nghe rõ được quá trình mua bán ma túy giữa Tr và H (BL 137-148).

Quá trình điều tra, H khai dãy chữ và số viết trên mảnh giấy thu giữ là số seri tờ tiền 200.000 đồng, thấy dãy số đẹp nên trước đó H viết lại vào mảnh giấy. Tại kết luận giám định số 547/KL-KTHS ngày 01/4/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ viết “QB19083380” là chữ viết của H.

Vật chứng gồm: 0,031gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy 01 mặt màu vàng, 01 mặt màu trắng có ghi “QB19083380” và 600.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng là tiền mua bán ma túy; 01 chai nhựa có chữ “TH true WATER” bên trong đựng nước, nắp chai có 02 lỗ cắm đoạn ống nhựa; 01 coóng thủy tinh; 01 bật lửa ga màu xanh Cơ quan điều tra chuyển cùng hồ sơ vụ án để giải quyết.

Đối với Hà Văn H mua ma túy của Tr để sử dụng, H chưa có tiền án về các tội phạm ma túy và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng ma túy thu giữ chưa đủ để xử lý hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự. Ngày 30/3/2021 Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Hà Văn H theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Phạm Ngọc H và Đoàn Văn Ng sử dụng trái phép chất ma túy của với Hà văn H, Ngày 30/3/2021 Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Ngọc H và Đoàn Văn Ng theo quy

định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Lê Quang H , không biết việc Tr bán ma túy và không biết các đối tượng sử dụng ma túy tại phòng trọ của mình nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý gì.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 41/CTVKS-LG, ngày 06/05/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và trình bày: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người liên quan vắng mặt tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã công bố lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố: Đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr từ 2 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2021, tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ: 0,031 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy 01 mặt màu vàng, 01 mặt màu trắng có ghi “QB19083380” ,01 chai nhựa có chữ “TH true WATER” bên trong đựng nước, nắp chai có 02 lỗ cắm đoạn ống nhựa; 01 coóng thủy tinh; 01 bật lửa ga màu xanh.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước 200.000 đồng tiền bán ma túy mà có
- Trả lại bị cáo số tiền 400.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Điều 5, Điều 23 Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định./.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tính tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Nội dung vụ án: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/01/2021, tại phòng trọ của Phạm Văn Tr ở tổ dân phố 1, thị trấn K, huyện C, Tr có hành vi bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho Hà Văn H với giá 200.000 đồng. Sau đó, H cùng với Phạm Ngọc H và Đoàn Văn Ng lấy một phần ma túy sử dụng tại 01 phòng trọ không có người ở, gần phòng trọ của Tr thì bị Công an huyện Lạng Giang phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,031 gam ma túy Methamphetamine H mua của Tr chưa sử dụng hết. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, như vậy có đủ cơ sở kết luận Phạm Văn Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251BLHS năm 2015. Bản cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại dược phẩm có tính chất gây nghiện. Chỉ vì lợi ích cá nhân mà bị cáo có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an, an toàn của địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Năm 2019 bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nộp phạt ngày 14/01/2020. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân, tích cực rèn luyện trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo. Cho nên cần phải hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương thì Phạm Văn Tr là đối tượng nghiện ma túy, lười lao động, không có việc làm, không có tài sản nào khác, nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra Tr khai mua của một người đàn ông không quen biết. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ. Nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với Hà Văn H mua ma túy của Tr để sử dụng, H chưa có tiền án về các tội phạm ma túy và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng ma túy thu giữ chưa đủ để xử lý hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự. Ngày 30/3/2021 Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Hà Văn H theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với Phạm Ngọc H và Đoàn Văn Ng sử dụng trái phép chất ma túy của với Hà văn H, Ngày 30/3/2021 Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Ngọc H và Đoàn Văn Ng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với Lê Quang H , không biết việc Tr bán ma túy và không biết các đối tượng sử dụng ma túy tại phòng trọ của mình nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý gì. Nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 0,031 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy 01 mặt màu vàng, 01 mặt màu trắng có ghi “QB19083380” ,01 chai nhựa có chữ “TH true WATER” bên trong đựng nước, nắp chai có 02 lỗ cắm đoạn ống nhựa; 01 coóng thủy tinh; 01 bật lửa ga màu xanh.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước 200.000đồng tiền bán ma túy mà có

- Trả lại bị cáo số tiền 400.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331; Điều 333 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr 02 (hai) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 29/01/2021.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo Tr.

[2]. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ: 0,031 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy 01 mặt màu vàng, 01 mặt màu trắng có ghi “QB19083380” ,01 chai nhựa có chữ “TH true WATER” bên trong đựng nước, nắp chai có 02 lỗ cắm đoạn ống nhựa; 01 coóng thủy tinh; 01 bật lửa ga màu xanh.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước 200.000đồng tiền bán ma túy.

- Trả lại bị cáo số tiền 400.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn Tr phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo tại phiên tòa.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Lạng Giang,.
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang.
- Công an huyện Lạng Giang.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên tòa

-Lưu HS, VP.

Lê Thu Hà

